

*Bài 3*  
**TRUNG QUỐC**

## I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

### 1. Về kiến thức

– Biết rõ vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, do chính quyền Mãn Thanh suy yếu, bạc nhược mà đất nước Trung Quốc rộng lớn, có nền văn minh lâu đời đã bị các nước đế quốc xâm xé, trở thành nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến.

– Hiểu được những nét chính về các phong trào đấu tranh chống phong kiến và đế quốc diễn ra hết sức sôi nổi, tiêu biểu là cuộc vận động Duy tân (1898), phong trào Nghĩa Hoà đoàn (1900), Cách mạng Tân Hợi (1911). Ý nghĩa lịch sử của các phong trào đó.

– Giải thích được các khái niệm : "nửa thuộc địa, nửa phong kiến", "vận động Duy tân", "chủ nghĩa Tam dân"...

### 2. Về kĩ năng

Bước đầu biết nhận xét, đánh giá trách nhiệm của triều đình phong kiến Mãn Thanh trong việc để Trung Quốc rơi vào tay các nước đế quốc ; biết sử dụng lược đồ Trung Quốc để trình bày các sự kiện tiêu biểu như phong trào Nghĩa Hoà đoàn và Cách mạng Tân Hợi.

### 3. Về thái độ

Biểu lộ sự cảm thông, khâm phục đối với nhân dân Trung Quốc trong cuộc đấu tranh chống đế quốc, phong kiến, đặc biệt là trong cuộc Cách mạng Tân Hợi.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

– Vào khoảng giữa thế kỉ XIX, khi chế độ phong kiến Trung Quốc đang trên bước đường suy yếu, thì cũng là lúc các đế quốc tư bản Âu, Mĩ ráo riết tiến hành hoạt động xâm chiếm thuộc địa ở khu vực châu Á. Cuộc chiến tranh Trung – Anh bùng nổ tháng 6-1840 (Chiến tranh thuốc phiện), mở đầu cho quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc, từng bước biến Trung Quốc từ một quốc gia phong kiến độc lập thành một nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến. Sau khi Anh

khuất phục được triều đình Mãn Thanh, các đế quốc khác cũng lần lượt uy hiếp, buộc nhà Thanh phải kí các hiệp ước bất bình đẳng.

– Với sự xâm nhập của chủ nghĩa tư bản nước ngoài, một phần lãnh thổ Trung Quốc đã bị phụ thuộc vào chủ nghĩa đế quốc dưới nhiều hình thức : nhượng địa, tô giới, khu vực ảnh hưởng... Triều đình phong kiến Mãn Thanh vẫn tồn tại, nhưng chủ quyền bị hạn chế, nền độc lập của đất nước Trung Hoa chỉ còn mang tính tương đối. Thế lực phong kiến và thực dân trở thành hai lực cản chủ yếu trên con đường phát triển của xã hội Trung Quốc.

– Trong nửa sau thế kỉ XIX, cùng với quá trình xuất hiện quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp tư sản Trung Quốc đã ra đời và đảm nhiệm vai trò lãnh đạo các phong trào đấu tranh vì những mục tiêu dân chủ, dân tộc. Các nhà tư tưởng chính trị... đại diện cho lợi ích của tư sản dân tộc, chủ trương phải có sự đổi mới thể chế chính trị ở Trung Quốc, thay thế chế độ quân chủ chuyên chế bằng chế độ quân chủ lập hiến, theo con đường của cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản.

Hai đại biểu của phái Duy tân là Khang Hữu Vi (1858 – 1927) và Lương Khải Siêu (1873 – 1929). Mặc dù thất bại nhưng phong trào Duy tân đã làm lung lay trật tự và nền tảng tư tưởng phong kiến, góp phần mở đường cho trào lưu tư tưởng, chính trị tiến bộ thâm nhập và phát triển trong xã hội Trung Quốc.

– Phong trào Nghĩa Hoà đoàn là phong trào đấu tranh vũ trang của nông dân Trung Quốc nhằm đánh đuổi đế quốc xâm lược. Phong trào phát triển nhanh chóng trên một vùng rộng lớn, bao gồm cả Bắc Kinh. Song do không có sự lãnh đạo thống nhất nên cuối cùng phong trào đã bị quân đội các nước đế quốc đàn áp dã man.

– Cách mạng Tân Hợi (1911) là cuộc cách mạng dân chủ tư sản do những phần tử trí thức cấp tiến trong giai cấp tư sản và tiểu tư sản lãnh đạo, với sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân, đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập nền cộng hoà. Cuộc cách mạng này có ảnh hưởng nhất định đối với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

### III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Lược đồ "Phong trào Nghĩa Hoà đoàn".
- Lược đồ Cách mạng Tân Hợi (1911).
- Tranh, ảnh, tư liệu về Tôn Trung Sơn và Cách mạng Tân Hợi...

## IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

### 1. Giới thiệu bài mới

Trước khi giảng bài mới, GV xác định mục tiêu bài học, từ đó gây hứng thú học tập cho HS, giúp các em hướng sự chú ý vào nội dung cơ bản của bài. Có thể gợi mở như sau : Các em hãy theo dõi bài giảng để hiểu được vì sao vào cuối thế kỉ XIX, nước Trung Hoa rộng lớn, đông dân nhất thế giới lại bị các nước đế quốc xâm lược, xâu xé ? Nhân dân Trung Quốc đã tiến hành những cuộc đấu tranh như thế nào để giành độc lập dân tộc ?

### 2. Dạy và học bài mới

#### *Mục 1 – Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm lược*

– GV giới thiệu sơ lược : Bước vào thời cận đại, các nước tư bản, trước hết là Anh, bắt đầu nhòm ngó Trung Quốc – một nước đông dân, giàu tài nguyên, khoáng sản, chính quyền phong kiến lại khủng hoảng, thối nát. Thực dân Anh lấy cớ triều đình Mãn Thanh thực hiện chính sách "bế quan toả cảng" để gây ra cuộc Chiến tranh thuốc phiện vào tháng 6 – 1840, mở đầu cho quá trình xâm lược của các nước đế quốc đối với Trung Quốc.

– Sử dụng bức tranh *Các nước đế quốc xâu xé "cái bánh ngọt" Trung Quốc*, GV hướng dẫn HS quan sát và nêu câu hỏi : Bức tranh này nói lên điều gì ? Tại sao người ta lại ví Trung Quốc như cái bánh khổng lồ bị chia cắt như vậy ? Sau khi HS trình bày những nhận thức của mình, GV giải thích : Đây là bức tranh biếm hoạ trong SGK Lịch sử của Pháp với dòng chú thích "Chiếc bánh ga-tô Trung Hoa", ví Trung Quốc hồi cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX như một miếng mồi béo bở khiến các nước đế quốc phải tranh chấp, giành giật lẫn nhau, nhưng đó lại là "chiếc bánh khổng lồ" mà không một đế quốc nào có thể "nuốt" nổi một mình, buộc phải chia xẻ với nhau. Quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc được miêu tả qua hình ảnh cái bánh ngọt to lớn đã bị cắt rời từng phần. Ngồi xung quanh là 6 người với chiếc đĩa trong tay. Kể từ trái qua phải, đó là chân dung của Hoàng đế Đức, Tổng thống Pháp, Nga hoàng, Nhật hoàng, Tổng thống Mĩ và Thủ tướng Anh đương thời.

#### *Mục 2 – Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX*

Trong mục này, GV hướng dẫn HS dựa vào SGK, tự tìm hiểu về cuộc khởi nghĩa nông dân Thái bình Thiên quốc ; cần cho HS nắm vững hai sự kiện quan trọng là : *cuộc vận động Duy tân (1898)* và *phong trào Nghĩa Hoà đoàn (1900)*.

– *Về cuộc vận động Duy tân*, GV giới thiệu : Sau cuộc Chiến tranh Trung – Nhật (1894 – 1895), phong trào đấu tranh chống đế quốc và phong kiến của nhân dân Trung Quốc lên cao. Một số nhân vật trong giai cấp thống trị Trung Quốc chủ trương cải cách chính trị, thay thế chế độ quân chủ chuyên chế bằng chế độ quân chủ lập hiến, theo con đường Minh Trị Duy tân ở Nhật Bản. Hai đại biểu chính của phái Duy tân là Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu (GV kể cho HS vài nét về thân thế và chủ trương của Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu – xem phần *Tài liệu tham khảo*).

Các thế lực bảo thủ trong triều đình Mãn Thanh phản ứng quyết liệt đối với phong trào Duy tân. Từ Hi Thái hậu ra lệnh bắt giam vua Quang Tự. Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu phải chạy trốn ra nước ngoài. Phong trào Duy tân trải qua hơn một trăm ngày (bách nhật duy tân) thì chấm dứt.

GV có thể hướng dẫn cho HS nhận xét, đánh giá phong trào Duy tân. *Về khách quan*, thực lực và thế lực chính trị của giai cấp tư sản còn yếu, trong khi thế lực phong kiến bảo thủ rất mạnh. Phong trào lại diễn ra khi đất nước đã bị chủ nghĩa đế quốc xâm xé. *Về chủ quan*, vua Quang Tự và những người khởi xướng phong trào Duy tân đã không dựa vào quần chúng, không phát động phong trào cách mạng trong quần chúng, thiếu triệt để và kiên quyết trong quá trình thực hiện mục tiêu Duy tân. Mặc dù thất bại, phong trào Duy tân vẫn là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, góp phần làm lung lay nền tảng của chế độ phong kiến ở Trung Quốc, mở đường cho trào lưu tư tưởng tiến bộ xâm nhập vào Trung Quốc.

– *Về phong trào Nghĩa Hoà đoàn*, GV có thể gọi HS lên bảng, dựa vào lược đồ để mô tả diễn biến chính của phong trào. Qua đó, cho HS thấy được sự phát triển của phong trào (từ Sơn Đông lan ra Trực Lệ, Bắc Kinh và Thiên Tân). Cần làm cho HS thấy được chính sách hai mặt của triều đình Mãn Thanh : Thái hậu Từ Hi đã lợi dụng phong trào, để cho nghĩa quân tấn công vào các sứ quán của nước ngoài ở Bắc Kinh và tuyên chiến với các nước đế quốc ; mặt khác nếu Nghĩa Hoà đoàn thất bại thì đó là cách mượn tay đế quốc dập tắt phong trào cách mạng của nông dân. Các nước đế quốc nhân đó thành lập liên quân 8 nước (Anh, Mĩ, Nhật, Nga, Đức, Pháp, Áo, I-ta-li-a) tiến đánh Bắc Kinh, cướp bóc của cải, giết hại nhân dân. Có thể kết thúc bằng đoạn tường thuật như sau : Ngày 14-8-1900, Bắc Kinh thất thủ. Thái hậu Từ Hi, vua Quang Tự cùng quần thần phải bỏ chạy khỏi kinh đô. Quân đội các nước đế quốc đã tiến hành tàn sát, đốt phá, cướp bóc cực kì tàn bạo tại Thiên Tân và Bắc Kinh. Hoảng sợ trước

sức mạnh của các nước đế quốc, triều đình Mãn Thanh đã quay sang thoả hiệp với chúng, chống lại Nghĩa Hoà đoàn. Phong trào thất bại.

### ***Mục 3 – Tôn Trung Sơn và Cách mạng Tân Hợi (1911)***

Trong 3 mục của bài thì đây là mục quan trọng nhất nên phải dành nhiều thời gian hơn, cần làm rõ hai nội dung cơ bản : *Tôn Trung Sơn và việc thành lập Trung Quốc Đồng minh hội ; Cách mạng Tân Hợi.*

– *Về Tôn Trung Sơn và Trung Quốc Đồng minh hội*, GV có thể phân tích như sau : Đầu thế kỉ XX, giai cấp tư sản Trung Quốc bắt đầu tập hợp lực lượng nắm lấy vai trò lãnh đạo cách mạng. Trí thức tư sản và tiểu tư sản cách mạng tỏ ra tích cực trong việc xây dựng phong trào. Đại diện ưu tú nhất của phong trào cách mạng tư sản lúc này là Tôn Trung Sơn (GV kể cho HS một số nét về tiểu sử của ông).

GV cần nhấn mạnh năm 1905 – năm thành lập Trung Quốc Đồng minh hội, chính đảng đầu tiên của giai cấp tư sản Trung Quốc, thừa nhận chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn : "Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc".

– *Về Cách mạng Tân Hợi*, GV sử dụng lược đồ Cách mạng Tân Hợi hoặc lược đồ Trung Quốc để trình bày diễn biến của cuộc cách mạng này : Vào những năm 1910 – 1911, phong trào cách mạng ở Trung Quốc dâng lên rất cao. Ngòi nổ của cuộc Cách mạng Tân Hợi là việc chống lệnh "quốc hữu hoá" đường xe lửa của chính quyền Mãn Thanh (lệnh này phát ra do việc các nước đế quốc muốn nắm quyền khai thác tuyến đường xe lửa của Trung Quốc. Các công ti ngoại quốc đầu tư vào việc xây dựng đường xe lửa của triều đình Mãn Thanh và không cho phép giai cấp tư sản Trung Quốc xây dựng đường xe lửa của họ). Phong trào "giữ đường" của tư sản Trung Quốc được nhân dân ủng hộ nhiệt liệt. Cuộc đấu tranh của nhân dân khiến triều đình Mãn Thanh và cả phái tư sản lập hiến lo sợ. Triều đình cử quân đội đi đàn áp phong trào ở Tứ Xuyên. Trong lực lượng quân đội đóng ở Vũ Hán, có một số tổ chức do Trung Quốc Đồng minh hội thành lập. Những người cầm đầu tổ chức này đã quyết định khởi nghĩa ở Vũ Xương vào ngày 10-10-1911. Cuộc khởi nghĩa đạt được thắng lợi và nhanh chóng lan rộng. Cuối năm 1911, nhiều tỉnh miền Nam và miền Trung đã hưởng ứng cách mạng. Với lực lượng hùng hậu, cùng sự tham gia đông đảo của quần chúng, quân cách mạng đã tiến về Nam Kinh, rồi áp sát Bắc Kinh.

Ngày 29-12-1911, Quốc dân đại hội họp ở Nam Kinh. Tôn Trung Sơn được bầu làm Đại Tổng thống, đứng đầu Chính phủ lâm thời Trung Hoa Dân quốc.

Trước thắng lợi to lớn của cách mạng, triều đình Mãn Thanh phản ứng mạnh mẽ. Các nước đế quốc cũng can thiệp vào công việc nội bộ của Trung Quốc. Một mặt, chúng giúp đỡ Viên Thế Khải, mặt khác dùng áp lực quân sự, ngoại giao đối với Chính phủ cách mạng của Tôn Trung Sơn. Kết quả là vua Thanh phải thoái vị, Tôn Trung Sơn buộc phải từ chức Đại Tổng thống lâm thời (2-1912), trao quyền lại cho Viên Thế Khải.

Về ý nghĩa lịch sử của cuộc Cách mạng Tân Hợi, GV hướng dẫn HS dựa vào SGK và rút ra những ý cơ bản.

### **3. Sơ kết bài học**

– Cuối thời Mãn Thanh, nước Trung Hoa phong kiến dần dần suy yếu, bị các nước tư bản chia nhau xâm chiếm.

– Nhân dân Trung Quốc đã đấu tranh đòi duy tân đất nước và tham gia khởi nghĩa vũ trang chống đế quốc, lật đổ thế lực phong kiến như phong trào Nghĩa Hoà đoàn, Cách mạng Tân Hợi (1911)...

### **4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài**

*Câu 1.* Cách mạng Tân Hợi có ý nghĩa lịch sử to lớn, đạt được những kết quả quan trọng, đó là : lật đổ chế độ quân chủ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc phát triển. Song, Cách mạng Tân Hợi đã không thủ tiêu thực sự giai cấp phong kiến, không đụng chạm đến các nước đế quốc, không giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

*Câu 2.* Tập trung vào các ý : Ngay từ nửa sau thế kỉ XIX, phong trào diễn ra sôi nổi, quyết liệt với nhiều hình thức đấu tranh phong phú. Đầu thế kỉ XX, giai cấp tư sản đã bước lên vũ đài chính trị, nắm lấy vai trò lãnh đạo cách mạng.

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

– *Khang Hữu Vi (1858 – 1927)* xuất thân trong một gia đình địa chủ quan lại ở Quảng Đông. Ông sớm tiếp thu văn minh công nghiệp, văn hoá phương Tây, có xu hướng cải cách. Năm 1888, lần đầu tiên ông dâng bài tấu lên vua Quang Tự và được chấp nhận. Sau khi phong trào Duy tân thất bại, ông phải trốn ra nước ngoài.

– Lương Khải Siêu (1873 – 1929) tự Trác Như, hiệu Nhiệm Công, còn có biệt hiệu Âm băng thất chủ nhân, Thương Giang, người quận Tân Hội, tỉnh Quảng Đông, xuất thân từ gia đình địa chủ. Từ nhỏ, ông đã thông minh lanh lợi ; 11 tuổi đỗ tú tài, 16 tuổi đỗ cử nhân. Lương Khải Siêu tiếp thu tư tưởng và chủ trương cải cách của Khang Hữu Vi, giúp Khang Hữu Vi biên soạn sách *Tân học nguy kinh thảo*. Ông đã cùng Khang Hữu Vi và các nhà duy tân khác trình lên Quang Tự hơn 50 bản tấu về cải cách nhằm cải biến chế độ phong kiến lâu đời ở Trung Quốc, theo gương Nhật Bản và phương Tây.

(Theo : Đặng Đức An (Chủ biên),  
*Những mẩu chuyện lịch sử thế giới*, Tập II, NXB Giáo dục, H., 2006)